BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH – MARKETING

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần (tiếng Việt):	**Công pháp quốc tế**
1.2 Tên học phần (Tiếng Anh):	**Public International Law**
1.3 Trình độ đào tạo:	**Đại học**
1.4 Định hướng đào tạo:	**ứng dụng**
1.5 Mã học phần:	**011328**
1.6 Số tín chỉ:	**2**
1.7 Thuộc khối kiến thức:	**Kiến thức ngành**
1.8 Phân bổ thời gian (số giờ):	
- Lý thuyết:	**15**
- Nghiên cứu tình huống và thảo luận	
- Thực hành: + Thực hành tích hợp + Thực hành PM, MP, DM	**15**
- Tự học:	**70**
1.9 Bộ môn/Khoa phụ trách học phần:	**Bộ môn pháp luật/Khoa Kinh tế - Luật**
1.10 Điều kiện tham gia học phần:	
- Điều kiện tiên quyết:	**Lý luận chung về nhà nước và pháp luật, Các học thuyết chính trị- pháp lý**
- Học phần học trước:	**Luật đầu tư 1, 2; Luật lao động**
- Học phần song hành:	

2. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về quan hệ quốc tế giữa các quốc gia và vùng lãnh thổ. Cụ thể, học phần trình bày khái niệm,

thuật ngữ của luật quốc tế, các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế; các loại nguồn của luật quốc tế; các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật quốc tế; những vấn đề cơ bản của quốc gia và các vấn đề dân cư, lãnh thổ (trên đất liền và trên biển) và quan hệ đối ngoại

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Sau khi học xong học phần này, sinh viên trình bày được các kiến thức pháp lý cơ bản của công pháp quốc tế liên quan đến quốc gia: dân cư, lãnh thổ, biên giới, biển, quan hệ đối ngoại... và vận dụng kiến thức đã học nhằm tư vấn, giải thích được các vấn đề pháp lý phát sinh trong đời sống quốc tế.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

4.1 Chuẩn đầu ra của học phần

Ký hiệu	Nội dung
Về kiến thức	
CLO1	Trình bày được những vấn đề cơ bản của Luật quốc tế như nguồn của Luật Quốc tế, quốc gia, quốc tịch, biên giới lãnh thổ, quan hệ ngoại giao và lãnh sự.
CLO2	Phân tích được các vấn đề pháp lý liên quan đến quốc gia, quốc tịch, lãnh thổ, ngoại giao và lãnh sự.
CLO3	Đánh giá được những tác động của Luật quốc tế đối với quá trình hoàn thiện và phát triển của hệ thống pháp luật Việt Nam; đưa ra được quan điểm cá nhân.
Về kỹ năng	
CLO4	Tra cứu được các văn bản pháp lý quốc tế về quốc tịch, quốc gia, biển, ngoại giao, lãnh sự…
CLO5	Nhận diện được những vấn đề pháp luật quốc tế trong thực tế
CLO6	Bình luận các quy định pháp luật quốc tế liên quan đến quốc gia, quốc tịch, biên giới, lãnh thổ, biển và quan hệ đối ngoại giữa các quốc gia.
Về mức tự chủ và trách nhiệm	

CLO7	Tích cực học tập, làm việc nhóm; có trách nhiệm khi nêu ý kiến cá nhân về các vấn đề quốc tế.
CLO8	Tuyên truyền và phổ biến những quy định pháp luật quốc tế trong cộng đồng.

4.2 Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra của học phần (CLOs) với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs):

Chuẩn đầu ra của học phần	**PLO1**	**PLO2**	**PLO3**	**PLO4**	**PLO5**	**PLO6**	**PLO7**	**PLO8**	**PLO9**	**PLO10**
CLO 1			R							
CLO 2			R							
CLO 3			M							
CLO 4							I			
CLO 5							R			
CLO 6							M			
CLO 7									M	
CLO 8									M	
Tổng hợp học phần			M				M		M	

Chú thích: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLOs với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced) – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.*
- *R (Reinforced) – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...*
- *M (Mastery) – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu*
- *A (Assessed) – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.*

5. NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY:

Thời gian	**Nội dung**	**Hình thức tổ chức dạy-học**					**Phương pháp giảng dạy – học tập**	**Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp**
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
Tuần 1: Từ: …. Đến…	**Chương 1. Lý luận chung về luật quốc tế** 1.1 Khái niệm luật quốc tế 1.2 Mối quan hệ giữa luật quốc tế và luật quốc gia 1.3. Nguồn của luật quốc tế 1.4 Các nguyên tắc cơ	2	2			9	**- Giảng viên:** + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. **- Sinh viên:** Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải	- Đọc Giáo trình [1], Chương 1,2

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	bản của luật quốc tế						quyết tình huống	
Tuần 2: Từ: …. Đến…	**Chương 2 Chủ thể luật quốc tế** 2.1. Những vấn đề chung về chủ thể 2.2. Quốc gia 2.3. Các tổ chức quốc tế liên chính phủ 2.4. Các dân tộc đang đấu tranh giành quyền tự quyết 2.5. Các chủ thể đặc biệt	2	2		9		**- Giảng viên:** + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. **- Sinh viên:** Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	- Đọc Giáo trình [1], Chương 3; - Chuẩn bị kiến thức cho câu hỏi GV gợi ý trước.
Tuần 3: Từ: …. Đến…	**Chương 3. Luật điều ước quốc tế** 3.1 Khái niệm điều ước quốc tế 3.2 Trình tự	2	2			9	**- Giảng viên:** + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận,	- Đọc Giáo trình [1], Chương 4; - Chuẩn

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	ký kết điều ước quốc tế 3.3 Hiệu lực của điều ước quốc tế 3.4 Bảo lưu điều ước quốc tế 3.5 Gia nhập điều ước quốc tế 3.6 Thực hiện điều ước quốc tế						giải quyết tình huống.. **- Sinh viên:** Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi (nếu có). Thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	bị kiến thức cho câu hỏi GV gợi ý trước.
Tuần 4: Từ: …. Đến…	**Chương 4** **Dân cư trong luật quốc tế** 4.1 Tổng quan về dân cư trong luật quốc tế 4.2 Những vấn đề pháp lý cơ bản về người nước ngoài	2	2			9	**- Giảng viên:** + Thuyết giảng, phát vấn + Hướng dẫn sinh viên thuyết trình. + Nhận xét nhóm báo cáo và tóm lại vấn đề trọng tâm. **- Sinh viên:** + Thảo luận, thuyết trình. + Phản biện,	- Đọc Giáo trình [1], Chương 5;. - Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm.

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
							tranh luận.	
Tuần 5: Từ: …. Đến…	**Chương 5 Lãnh thổ - biên giới quốc gia** 5.1 Những vấn đề pháp lý cơ bản về lãnh thổ quốc gia 5.2 Biên giới quốc gia	2	2			9	**- Giảng viên:** + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV thảo luận, giải quyết tình huống.. **- Sinh viên:** Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi, thảo luận/Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống	- Đọc Giáo trình [1], Chương 7 - Chuẩn bị kiến thức cho câu hỏi GV gợi ý trước.

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
Tuần 6: Từ: …. Đến…	**Chương 6 Luật biển quốc tế** 6.1 Chế độ pháp lý của các vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia 6.2 Chế độ pháp lý của các vùng biển thuộc quyền chủ quyền quốc gia và quyền tài phán quốc gia.	3	2			13	**- Giảng viên:** + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi/ tình huống. + Hướng dẫn SV ôn tập **- Sinh viên:** + Nghe giảng, ghi chép, đặt câu hỏi ôn tập. + Làm bài kiểm tra.	- Đọc giáo trình [1], Chương 8 - Chuẩn bị kiến thức cho câu hỏi ôn tập, kiến thức làm bài kiểm tra.
Tuần 7: Từ: …. Đến…	**Chương 7 Luật ngoại giao và lãnh sự** 7.1 Khái niệm, nguyên tắc và nguồn của luật ngoại giao và lãnh sự 7.2 Cơ quan	2	3			12		- Đọc giáo trình [1], Chương 12 - Chuẩn bị kiến thức cho câu hỏi ôn

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	đại diện ngoại giao 7.3 Cơ quan lãnh sự							tập, kiến thức làm bài kiểm tra.
Tổng		**15**	**15**	**0**	**0**	**70**		

6. HỌC LIỆU:

6.1 Tài liệu chính: *(tối đa 3 quyển)*

[1] Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật quốc tế*, Nxb. CAND, Hà Nội, 2019.

[2] Đại học Luật TP.Hồ Chí Minh, *Giáo trình Công pháp quốc tế* NXB Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam, 2022 (quyển 1)

6.2 Tài liệu tham khảo: *(tối đa 5 quyển)*

[1] PGS. TS. Nguyễn Hồng Thao (chủ biên), Luật quốc tế và những vấn đề thực tại Việt Nam, Nhà xuất bản Thanh Niên, 2019.

[2] TS. Ngô Hữu Phước, Luật Biển (Sách chuyên khảo), Nxb. CTQG Sự thật, 2021.

[3] TS. Nguyễn Minh Tuấn, Giới hạn chính đáng đối với các quyền con người, quyền công dân trong pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam (sách chuyên khảo), Nxb. Hồng Đức, 2015.

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

7.1 Đánh giá quá trình: trọng số 40% trong điểm học phần

TT	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CĐR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
1	**Điểm chuyên cần:** Sinh viên đi học thường xuyên, vắng học sẽ bị trừ điểm chuyên cần.	- Đánh giá thái độ tích cực của sinh viên đối với môn học. - Đánh năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm cá nhân, tự định hướng hoạt động chuyên môn nghề nghiệp	**CLO7**	**10%**
2	**Phát biểu cá nhân:** Trong quá trình học sẽ có các câu hỏi và các bài tập vận dụng, GV sẽ gọi lần lượt SV lên trả lời hoặc làm bài kiểm tra nhanh.	- Đánh giá được mức độ tiếp thu và vận dụng kiến thức của từng sinh viên	**CLO1** **CLO2** **CLO3** **CLO4**	**10%**
3	**Đánh giá hoạt động nhóm, thuyết trình:** Tùy vào sĩ số lớp, GV sẽ chia thành các nhóm, mỗi nhóm từ 3-5 SV. Các nhóm làm các tình huống, đề tài nhỏ cụ thể trong phạm vi môn học (khoảng 3 tình huống, đề tài). Đối với đề tài nhỏ, các nhóm sẽ lên trình bày trước lớp bằng file power point. Mỗi nhóm sẽ có 20 phút để thuyết trình và 10 phút tương tác, phản biện trước lớp học. GV sẽ có bảng điểm đánh giá chung của nhóm và đánh giá từng cá nhân tham gia nhóm.	- Đánh giá tinh thần chủ động, tích cực của sinh viên trong việc tìm kiếm thông tin, kiến thức liên quan đến học phần. - Đánh giá kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề. - Đánh giá được tri thức của sinh viên thông qua quá trình chuẩn bị, các kỹ năng chuyên môn và tố chất cá nhân được phối hợp.	**CLO1** **CLO2** **CLO3** **CLO4** **CLO5** **CLO6**	**40%**
4	**Kiểm tra tự luận giữa kỳ:** Kiểm tra giữa kì 30-45 phút bằng hình thức nhận định, bài tập tình huống nội dung từ chương 1 đến chương 6.	- Đánh giá khả năng ghi nhớ và vận dụng các vấn đề pháp lý đã học. - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng tình huống cụ thể.	**CLO1** **CLO2** **CLO3** **CLO4** **CLO5** **CLO6**	**40%**

		- Đánh giá khả năng phân tích, tư duy và biện luận. - Đánh giá khả năng tư duy hệ thống, giải quyết các vấn đề thực tế được đưa ra trong bài kiểm tra.		
TỔNG				**100%**

7.2 Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 60% trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CĐR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
BÀI THI TỰ LUẬN: gồm 2 phần nhận định và tình huống - Bài thi 75 phút + Lý thuyết: nhận định Đúng/Sai – giải thích; + Bài tập tình huống (có thể có 1 hoặc nhiều câu hỏi nhỏ) - Nội dung đề thi là những nội dung đã học, nhằm vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống liên quan đến Luật quốc tế.	**Đánh giá về kiến thức:** - Đánh giá khả năng ghi nhớ và vận dụng các vấn đề pháp lý. - - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng tình huống, nhận định cụ thể.	**CLO1** **CLO2** **CLO3**	**40%**
	Đánh giá về kỹ năng: - Đánh giá khả năng phân tích, lập luận để giải quyết tình huống. - Đánh giá khả năng vận dụng tổng hợp được các kiến thức đã học để giải quyết tình huống (có thể bao hàm các kiến thức của các học phần trước có liên quan) - - Đánh giá khả năng tư duy, phân tích, phản biện để bảo vệ được quan điểm cá nhân.	**CLO4** **CLO5** **CLO6**	**50%**
	Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm: - Đánh giá tính tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức và kỹ năng được học; có khả năng vận dụng những kiến thức đã học một cách linh hoạt trong từng tình huống thực tiễn.	**CLO 7** **CLO 8**	**10%**
Tổng			**100%**

8. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

8.1 Quy định về tham dự lớp học

- Tham gia lớp học nghiêm túc, tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

8.2 Quy định về hành vi lớp học

- Sinh viên tham gia lớp học với tinh thần nghiêm túc, cầu thị.

- Sinh viên không làm việc riêng trong thời gian lên lớp, chỉ sử dụng các thiết bị phụ vụ cho nội dung học và hoạt động tương ứng trong từng buổi học.

8.3 Quy định về học vụ

- Sinh viên vắng học sẽ bị trừ điểm chuyên cần (trừ trường hợp có lý do chính đáng).

- Thành viên nhóm thuyết trình không được vắng, nếu vắng sẽ được làm bài kiểm tra thay thế.

- Các bài tập nhóm, cá nhân phải tuân thủ theo mẫu và thời hạn nộp theo quy định của giảng viên.

9. HOLISTIC RUBRIC:

9.1. Rubric đánh giá điểm quá trình

- Rubric đánh giá chuyên cần, phát biểu cá nhân (chiếm 20% điểm quá trình)

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.9	*5.0 – 6.9*	*7.0 – 8.4*	*8.5 – 10*
Số buổi dự học (đủ tiết/buổi) theo thời khóa biểu	CLO 7	50%	Tham dự < 70% số buổi học	Tham dự từ 70% đến < 80% số buổi học	Tham dự từ 80% đến < 90% số buổi học	Tham dự từ 90% số buổi học trở lên.
Sự chủ động, tích cực tham gia thảo luận/trả lời câu hỏi	CLO 8	50%	Không tham gia thảo luận/trả lời đúng dưới 50% các câu hỏi về nội dung bài học.	Có tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% các câu hỏi về nội dung bài học.	Có tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% các câu hỏi về nội dung bài học.	Nhiệt tình tham gia thảo luận và trả lời đúng từ 85% đến 100% các câu hỏi về nội dung bài học.

- Rubric đánh giá hoạt động nhóm, thuyết trình (chiếm 40% điểm quá trình)

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 – 4.9	*5.0 – 6.9*	*7.0 – 8.4*	*8.5 – 10*
Tổ chức và phối hợp tham gia thực hiện của	CLO7	15%	< 40% số lượng thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ	Từ 40% đến 60% số lượng thành viên trở lên tham gia	Từ 60% đến 80% số lượng thành viên tham gia thực hiện	Từ 80% đến 100% thành viên tham gia thực hiện

các thành viên trong nhóm			nhóm	thực hiện nhiệm vụ nhóm	nhiệm vụ nhóm	nhiệm vụ nhóm
Hình thức bài báo cáo kết quả làm việc nhóm	CLO1	10%	Sơ sài, không đầy đủ các bố cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận), font chữ không đồng bộ, nhiều lỗi chính tả.	Các bố cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận) chưa rõ, font chữ đúng quy định, còn lỗi chính tả.	Đầy đủ các bố cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận) rõ ràng, font chữ đúng quy định, còn lỗi chính tả.	Đẹp, rõ ràng các bố cục (mở đầu, nội dung chính, kết luận), không lỗi chính tả
Kỹ năng trình bày trước đám đông	CLO4	15%	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu với người nghe	Nói nhỏ, có giao lưu với người nghe, nhưng không tự tin.	Trình bày rõ ràng ở mức tốt, có phong cách tự tin khi giao lưu nhưng chưa xuất sắc.	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu với người nghe.
Tương tác/trả lời câu hỏi	CLO3	30%	Trả lời đúng dưới 50% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% số câu hỏi được đặt ra.	Trả lời đúng từ 85% đến 100% số câu hỏi được đặt ra.
Nội dung Bài báo cáo kết quả làm việc nhóm	CLO4 CLO5	30%	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu về nội dung.	Đáp ứng từ 50% đến dưới 70% yêu cầu về nội dung.	Đáp ứng từ 70% đến dưới 80% yêu cầu về nội dung.	Đáp ứng từ 80% đến 100% yêu cầu về nội dung.

- Rubric đánh giá bài kiểm tra giữa kỳ (chiếm 40% điểm quá trình)

Tiêu chí	**CĐR**	**Tỷ lệ**	**Mức chất lượng**			
			Không đạt	**Đạt**	**Tốt**	**Rất tốt**
			0 – 4.9	*5.0 – 6.9*	*7.0 – 8.4*	*8.5 – 10*
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ nhớ, hiểu và vận dụng (dễ)	CLO1	25%	Trả lời đúng dưới	Trả lời đúng từ 50% đến	Trả lời đúng từ 70% đến	Trả lời đúng từ 85% đến

Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ vận dụng (trung bình)	CLO2	35%	50% số lượng câu hỏi trong bài thi.	dưới 70% số lượng câu hỏi trong bài thi.	dưới 85% số lượng câu hỏi trong bài thi.	100% số lượng câu hỏi trong bài thi.
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ phân tích (khó)	CLO3	30%				
Các câu hỏi trắc nghiệm ở cấp độ phân tích (rất khó)	CLO4	10%				

9.2. Rubric đánh giá điểm thi cuối kỳ (tự luận)

Tiêu chí	**CĐR**	**Cấu trúc điểm thành phần**	**Mức chất lượng**			
			Không đạt	**Đạt**	**Tốt**	**Rất tốt**
			0 – 4.9	*5.0 – 6.9*	*7.0 – 8.4*	*8.5 – 10*
Mức cơ bản	CLO 1 CLO 2 CLO 3	60%	Trả lời đúng dưới 50% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 85% đến 100% nội dung yêu cầu trong bài thi.
Mức nâng cao	CLO 4	40%				

Bảng Rubric đánh giá kết quả chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra môn học	**Tỷ lệ**	**Mới bắt đầu**	**Biết sơ sài**	**Hiểu sơ bộ**	**Hiểu cặn kẽ**	**Hiểu sâu**
		0 - 3.4	*3.5 - 4.9*	*5.0 - 6.9*	*7.0-8.4*	*8.5-10*
CLO1	10%	Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc	Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận	Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng	Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng	Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các
CLO2	20%					
CLO3	20%					
CLO4	20%					
CLO5	10%					
CLO6	10%					

CLO7	10%					tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới
Tổng điểm	**100%**					

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2022

Hiệu trưởng	**Trưởng khoa**	**Trưởng bộ môn**
T.S. Nguyễn Văn Hiến		Tô Thị Đông Hà